

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Đệ¹ và Hàng Thị Minh Đào^{2*}

¹Trung tâm Liên kết đào tạo – Bồi dưỡng nghề, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Hàng Thị Minh Đào, Email: hangthiminhdao@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 08/11/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 07/12/2024; Ngày duyệt đăng: 19/12/2024

Tóm tắt

Giáo dục tiểu học là bậc học nền tảng, hình thành cơ sở ban đầu cho sự phát triển nhân cách con người. Chất lượng giáo dục tiểu học tốt là tiền đề để phát triển toàn diện con người. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018) đã chỉ rõ “Chương trình giáo dục phổ thông hướng đến việc hình thành và phát triển những phẩm chất, năng lực chung và năng lực cốt lõi cho học sinh”. Điều này, đòi hỏi hoạt động dạy học cũng phải định hướng phát triển năng lực cho học sinh, giúp học sinh được trải nghiệm, ứng dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống. Để các nhà giáo dục có căn cứ đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh các trường tiểu học trên địa bàn quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; chúng tôi đã tiến hành đánh giá, phân tích thực trạng quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực thông qua việc khảo sát 41 cán bộ quản lý và 105 giáo viên của 11 trường tiểu học trên địa bàn quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả đánh giá thực cho thấy việc quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh trường tiểu học trên địa bàn quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều bất cập, cần được cải thiện.

Từ khóa: Hoạt động dạy học, học sinh tiểu học, quản lý, phát triển năng lực.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1420>

Trích dẫn: Nguyễn, V. Đ. & Hàng, T. H. Đ. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh các trường tiểu học ở quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tap chi Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(03S), 212-222. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1420>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

THE CURRENT SITUATION OF MANAGING COMPETENCE-BASED TEACHING FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS IN BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY

Nguyen Van De¹ and Hang Thi Minh Dao^{2*}

¹Center for Training Partnership and Professional Development,
Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

²Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

*Corresponding author: Hang Thi Minh Dao, Email: hangthiminhdao@gmail.com

Article history

Received: 08/11/2024; Received in revised form: 07/12/2024; Accepted: 19/12/2024

Abstract

Primary education is a foundational level establishing the initial basis for individual development. High-quality primary education is a prerequisite for the holistic development. The Ministry of Education and Training (2018) has clearly stated that 'The general education program aims to form and develop essential qualities, general competencies, and core competencies for students.' This requires teaching activities to develop students' competencies, allowing them to experience and apply knowledge to real-life situations. As such, for educators to propose measures to improve the effectiveness of managing competence-based teaching activities for primary school students in Binh Tân District, Ho Chi Minh City, we surveyed 41 management staff and 105 teachers from 11 primary schools in this area. The results show that the concerned task in the involved area still has many shortcomings for improvement.

Keywords: Competency development, management, primary school students, teaching activities.

1. Mở đầu

Giáo dục tiểu học là bậc học căn bản, đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng nền tảng phát triển nhân cách cho người học. Một nền giáo dục tiểu học chất lượng sẽ là yếu tố then chốt, tạo tiền đề vững chắc cho sự phát triển toàn diện của con người. Điều 29, Khoản 2, Luật Giáo dục năm 2019 nêu rõ: “Giáo dục tiểu học nhằm hình thành cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực của học sinh (HS); chuẩn bị cho HS tiếp tục học trung học cơ sở” (Quốc hội, 2019). Giáo viên (GV) tiểu học giữ vai trò rất quan trọng, là yếu tố quyết định trong việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực và trí tuệ của HS. Do đó, hoạt động dạy học (HDDH) ở bậc tiểu học cần phải khuyến khích sự chủ động, tích cực của HS, đồng thời phát huy tối đa tiềm năng ở mỗi em.

Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đặt ra mục tiêu giáo dục rõ ràng, quy định các yêu cầu về phẩm chất và năng lực cần đạt của HS, nội dung giáo dục, phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập, làm cơ sở để quản lý chất lượng GDPT. Theo chương trình GDPT 2018, chương trình GDPT nhằm mục tiêu chung là cụ thể hóa các mục tiêu GDPT, giúp HS nắm vững kiến thức cơ bản, biết áp dụng hiệu quả kiến thức và kỹ năng vào cuộc sống, phát triển khả năng tự học suốt đời, định hướng nghề nghiệp phù hợp, xây dựng và duy trì các mối quan hệ xã hội hài hòa, hình thành cá tính, nhân cách và đời sống tinh thần phong phú, từ đó sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đặc biệt là giáo dục tiểu học trong giai đoạn hiện nay, việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực (PTNL) cho HS cần được xem là vấn đề cốt lõi (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013). Mục tiêu là giúp mỗi HS tham gia trực tiếp vào các hoạt động thực tiễn, từ đó phát triển tư duy, nhận thức, tình cảm, hình thành các kỹ năng và tích lũy kinh nghiệm cá nhân. Để nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý HDDH theo định hướng PTNL, cần phải tiến hành nghiên cứu sâu, đề xuất các giải pháp cụ thể.

Song song với việc thay đổi chương trình GDPT, dạy học theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đã được triển khai từ cấp độ tinh thần đến hành động cụ thể, với các chiến lược và định hướng rõ ràng. Những yếu tố này tác động mạnh mẽ đến đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và GV, đặc biệt là trong công tác quản lý HDDH theo định hướng PTNL của HS tiểu học. Nghiên cứu này, sẽ tìm hiểu, khảo sát thực trạng quản lý HDDH theo định hướng PTNL cho HS ở các trường tiểu học tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm giúp các cấp quản lý và GV có những định hướng và biện pháp quan trọng để cải thiện quản lý HDDH theo hướng tiếp cận năng lực cho HS góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nội dung

2.1. Các khái niệm cơ bản

2.1.1. Năng lực

Trong Chương GDPT 2018 năng lực được xác định: “Là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Như vậy, qua khái niệm trên cho thấy năng lực là tổ hợp các phẩm chất tâm lý của cá nhân tổ hợp các phẩm chất tâm lý này thể hiện khả năng của chủ thể trong thực hiện các hoạt động. Khi cùng giải quyết một nhiệm vụ hay thực hiện một hoạt động nào đó cá nhân có năng lực thì sẽ thực hiện nhiệm vụ hay hoạt động đó tốt hơn hiệu quả hơn cá nhân không có năng lực. (Nguyễn & Phan, 2021).

2.1.2. Hoạt động dạy học

Giáo dục có thể được thực hiện qua nhiều con đường khác nhau, trong đó tổ chức HỖ ĐH là một trong những phương pháp hiệu quả nhất. Thông qua HỖ ĐH, HS không chỉ được cung cấp hệ thống kiến thức khoa học mà còn được rèn luyện phương pháp tư duy sáng tạo và các kỹ năng thực tiễn, từ đó nâng cao năng lực và hình thành lối sống văn hóa. Mục tiêu cuối cùng là giúp mỗi HS trở thành những cá nhân tự chủ, năng động và sáng tạo. Vì vậy, HỖ ĐH là con đường cơ bản và quan trọng nhất để đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện. (Lê, 2023).

HỖ ĐH là một hệ thống bao gồm các yếu tố cơ bản: mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức và kiểm tra đánh giá. Các yếu tố này có mối quan hệ tương tác với nhau, thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. Hoạt động dạy học bao gồm cả hoạt động dạy của GV và hoạt động học của HS. Hai hoạt động này luôn gắn bó chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau, với sự phối hợp giữa GV và HS trong việc truyền thụ và tiếp nhận tri thức khoa học, các kỹ năng và kỹ xảo. Qua đó, HS phát triển thế giới quan, năng lực sáng tạo và hình thành các phẩm chất, nhân cách. (Nguyễn & Phan, 2021).

Các yếu tố cấu thành HỖ ĐH có mối quan hệ tương tác, bổ sung cho nhau trong môi trường tự nhiên và xã hội. Nếu có sự tác động tích cực vào mối quan hệ này, sẽ tạo ra điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu quả của HỖ ĐH và chất lượng giáo dục. Như vậy, HỖ ĐH là một quá trình tổ chức, điều khiển và dẫn dắt của GV, giúp HS tự giác, tích cực và chủ động trong việc tự tổ chức quá trình học của mình. (Phan, 2021).

2.1.3. Quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học

Trong nhà trường, quản lý HỖ ĐH là quá trình mà CBQL lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, giám sát và kiểm tra các HỖ ĐH của GV và HS nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra. Trong quá trình quản lý trường học, quản lý HỖ ĐH là nhiệm vụ cơ bản, chiếm nhiều thời gian và công sức. Bởi vì, nhiệm vụ quan trọng nhất của quản lý HỖ ĐH là quản lý hiệu quả các yếu tố cấu thành của HỖ ĐH, cần tạo ra điều kiện và tác động để thúc đẩy sự hợp tác tối ưu giữa GV và HS. Điều này nhằm xác định mục tiêu chính xác, lựa chọn nội dung phù hợp, áp dụng các phương pháp dạy học hài hòa, tận dụng tối đa các phương tiện và điều kiện hiện có, tổ chức linh hoạt các hình thức dạy học, cũng như phát triển phương thức kiểm tra và đánh giá kết quả dạy học đáng tin cậy. Đồng thời, quản lý HỖ ĐH còn là quản lý việc thực hiện các quy định (chế độ, quy chế, nội quy...) về hoạt động giảng dạy của GV và học tập của HS, bảo đảm các hoạt động này diễn ra tự giác, có nề nếp, đạt chất lượng và hiệu quả cao. (Nguyễn, 2019).

Tóm lại, quản lý HỖ ĐH theo định hướng PTNL là sự tác động của chủ thể quản lý vào quá trình dạy học do GV và HS thực hiện, với sự hỗ trợ của các lực lượng giáo dục khác, nhằm tổ chức các HỖ ĐH theo yêu cầu của sản phẩm đầu ra. Những sản phẩm này không chỉ là kiến thức, kỹ năng mà chủ yếu là khả năng áp dụng kiến thức, kỹ năng và thái độ của HS để thực hiện nhiệm vụ học tập đạt một chuẩn mực nhất định, gắn kết lý thuyết với thực hành và có khả năng giải quyết các tình huống trong thực tế. (Phạm, 2019).

Khách thể, địa bàn khảo sát: Chúng tôi tiến hành khảo sát 145 khách thể gồm 41 CBQL và 105 GV thuộc 11 trường tiểu học trên địa bàn quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung và thời gian khảo sát: Khảo sát thực trạng quản lý HỖ ĐH theo định hướng PTNL cho HS ở 11 trường tiểu học trên địa bàn quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thang đánh giá: để đánh giá thực trạng quản lý HỖ ĐH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học, chúng tôi sử dụng thang đo likert 5 mức độ (từ 1 đến 5). Căn cứ vào điểm trung bình (ĐTB) của các nội dung khảo sát để đưa ra nhận định. ĐTB cao thể hiện nội dung đó được đánh giá cao theo hướng tích cực. Khoảng phân biệt giữa các mức độ là 0,8 được tính theo công thức $(\text{Max} - \text{Min})/n$, như vậy ĐTB quy ước cho các mức độ là:

Mức 1: $1,0 \leq \text{ĐTB} < 1,8$ (hoàn toàn, không thường xuyên, phù hợp/ kém).

- Mức 2: $1,8 \leq \text{ĐTB} < 2,6$ (không, thường xuyên, phù hợp/ yếu).
- Mức 3: $2,6 \leq \text{ĐTB} < 3,4$ (ít, thường xuyên, phù hợp/ trung bình).
- Mức 4: $3,4 \leq \text{ĐTB} < 4,2$ (thường xuyên, phù hợp/ khá).
- Mức 5: $4,2 \leq \text{ĐTB} \leq 5,0$ (rất, thường xuyên, phù hợp/ tốt). (Nguyễn & Phạm, 2013).

2.3. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh các trường tiểu học ở quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

2.3.1. *Thực trạng quản lý mục tiêu hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân*

Bảng 1. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên quản lý mục tiêu hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân

| TT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|------------------|---|-------------|----|------------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 1 | Xác định rõ ràng mục tiêu năng lực cần phát triển | 3,65 | 1 | 3,23 | 2 |
| 2 | Lập kế hoạch và triển khai mục tiêu trong quá trình dạy học | 3,05 | 4 | 2,58 | 5 |
| 3 | Giám sát và đánh giá quá trình đạt mục tiêu | 3,40 | 2 | 3,60 | 1 |
| 4 | Đào tạo và phát triển chuyên môn cho GV | 3,00 | 5 | 3,02 | 4 |
| 5 | Tạo môi trường học tập phù hợp với mục tiêu năng lực | 3,10 | 3 | 3,08 | 3 |
| ĐTB chung | | 3,24 | | 3,1 | |

Theo Bảng 1 cho thấy, kết quả đánh giá của đội ngũ CBQL về quản lý mục tiêu HĐDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 3,05 đến 3,65 đạt mức 4 mức khá. Theo đó, nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định rõ ràng mục tiêu năng lực cần phát triển” với ĐTB 3,65 đạt mức khá và nội dung xếp thấp nhất là “Đào tạo và phát triển chuyên môn cho GV” với ĐTB 3,00 các nội dung đều đạt mức 3, mức trung bình.

Đối với đánh giá của đội ngũ GV về quản lý mục tiêu HĐDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,58 đến 3,60 đạt mức 4 mức khá. Nội dung được đánh giá cao nhất là “Giám sát và đánh giá quá trình đạt mục tiêu” đạt ĐTB 3,60 và tuy xếp thấp nhất nhưng nội dung “Lập kế hoạch và triển khai mục tiêu trong quá trình dạy học” vẫn đạt mức trung bình.

Theo đó, để làm rõ vấn đề chúng tôi trao đổi với CBQL1, CBQL1 cho rằng: “Việc quản lý mục tiêu HĐDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa đạt hiệu quả cao do nhiều lý do khác nhau. Theo đó, nhận thức chưa đầy đủ của CBQL và GV; Thiếu điều kiện và cơ sở vật chất hỗ trợ...”.

Như vậy, qua khảo sát kết hợp với phỏng vấn thì việc quản lý mục tiêu dạy học theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa làm tốt là do sự kết hợp của nhiều yếu tố từ nhận thức, cơ sở vật chất, đào tạo GV đến phương pháp đánh giá và áp lực thi cử. Để cải thiện, cần có sự đổi mới toàn diện từ phái nhà trường, về công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ GV, đến các công cụ hỗ trợ và đánh giá năng lực.

2.3.2. *Thực trạng lập kế hoạch hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân*

Bảng 1. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thực trạng lập kế hoạch hoạt động dạy học theo định hướng năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân

| STT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|-----|--|------|----|------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 1 | Xác định mục tiêu dạy học theo định hướng PTNL | 3,59 | 1 | 3,54 | 1 |

| STT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|------------------|---|-------------|----|-------------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 2 | Phân tích chương trình và nội dung dạy học theo định hướng PTNL | 3,44 | 3 | 3,27 | 3 |
| 3 | Lựa chọn phương pháp dạy học theo định hướng PTNL | 3,19 | 5 | 3,14 | 4 |
| 4 | Thiết kế các HDDH theo định hướng PTNL | 3,34 | 4 | 3,37 | 2 |
| 5 | Xác định phương pháp đánh giá theo định hướng PTNL | 3,54 | 2 | 2,84 | 5 |
| 6 | Chuẩn bị tài liệu và phương tiện hỗ trợ | 3,14 | 6 | 2,79 | 7 |
| 7 | Phân công và tổ chức quản lý lớp học | 3,09 | 7 | 2,82 | 6 |
| 8 | Theo dõi và điều chỉnh kế hoạch | 2,99 | 8 | 2,54 | 8 |
| ĐTB chung | | 3,29 | | 3,03 | |

Đối với kết quả đánh giá ở Bảng 2 cho thấy, đội ngũ CBQL đã đánh giá về thực trạng lập kế hoạch HDDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,99 đến 3,59 đạt mức 4 mức khá. Theo đó, nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định mục tiêu dạy học theo định hướng PTNL” với ĐTB 3,59 và nội dung xếp thấp nhất là “Theo dõi và điều chỉnh kế hoạch” với ĐTB 2,85 các nội dung đều đạt mức 3, mức trung bình.

Mặc khác, đội ngũ GV cũng đã đánh giá về thực trạng lập kế hoạch HDDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,54 đến 3,54 đạt mức 4 mức khá. Nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định mục tiêu dạy học theo định hướng PTNL” đạt ĐTB 3,40 và tuy xếp thấp nhất nhưng nội dung “Theo dõi và điều chỉnh kế hoạch” vẫn đạt mức trung bình.

Theo đó, để làm rõ vấn đề chúng tôi trao đổi với CBQL2, CBQL2 cho rằng: “Việc lập kế hoạch HDDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa được thực hiện tốt, nguyên nhân: GV và CBQL vẫn còn nhầm lẫn giữa dạy học theo kiến thức truyền thống và dạy học theo định hướng PTNL. Họ có thể chưa nắm rõ sự khác biệt giữa việc chỉ dạy kiến thức và việc phát triển các năng lực tư duy, sáng tạo, giải quyết vấn đề cho HS; GV vẫn sử dụng phương pháp giảng dạy thụ động, như giảng bài truyền thống, thay vì áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, học qua dự án, và học qua trải nghiệm. Điều này làm hạn chế khả năng PTNL cho HS.”

Như vậy, qua khảo sát kết hợp với phỏng vấn thì việc lập kế hoạch HDDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa làm tốt, còn có những hạn chế nhất định. Vì vậy, hiệu trưởng cần đổi mới việc lập kế hoạch HDDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

2.3.3. Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân

Bảng 3. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động dạy học theo định hướng năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân

| STT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|-----|--|------|----|------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 1 | Xác định mục tiêu rõ ràng trong việc tổ chức HDDH theo định hướng PTNL | 3,56 | 1 | 3,48 | 1 |
| 2 | Thiết kế nội dung dạy học theo định hướng PTNL | 2,96 | 4 | 2,51 | 5 |

| STT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|------------------|---|-------------|----|-------------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 3 | Lựa chọn và áp dụng phương pháp dạy học theo định hướng PTNL | 2,61 | 6 | 2,53 | 6 |
| 4 | Xây dựng môi trường học tập khuyến khích sự sáng tạo và hợp tác | 2,91 | 5 | 2,74 | 4 |
| 5 | Sử dụng công cụ và phương tiện hỗ trợ hiện đại | 3,11 | 2 | 2,94 | 3 |
| 6 | Tổ chức các hoạt động học tập đa dạng | 3,06 | 3 | 3,03 | 2 |
| ĐTB chung | | 3,01 | | 2,97 | |

Theo kết quả bảng 3 cho thấy: Đánh giá của đội ngũ CBQL về thực trạng tổ chức thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,61 đến 3,56 đạt mức 4 mức khá. Theo đó, nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định mục tiêu rõ ràng trong việc tổ chức HỖDH theo định hướng PTNL” với ĐTB 3,56 đạt mức khá và nội dung xếp thấp nhất là “Lựa chọn và áp dụng phương pháp dạy học theo định hướng PTNL” với ĐTB 2,61 các nội dung đều đạt mức 3, mức trung bình.

Đối với đánh giá của đội ngũ GV về thực trạng tổ chức thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,53 đến 3,48 đạt mức 4 mức khá. Nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định mục tiêu rõ ràng trong việc tổ chức HỖDH theo định hướng PTNL” đạt ĐTB 3,48 đạt mức khá và tuy xếp thấp nhất nhưng nội dung “Lựa chọn và áp dụng phương pháp dạy học theo định hướng PTNL” vẫn đạt mức trung bình.

Theo đó, để làm rõ vấn đề chúng tôi trao đổi với CBQL3, CBQL3 cho rằng: “Việc tổ chức thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa làm tốt có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau. GV chưa được bồi dưỡng và đào tạo đúng mức về các phương pháp dạy học mới theo định hướng PTNL. Họ vẫn quen với phương pháp dạy học truyền thống, tập trung vào việc truyền đạt kiến thức, dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng phương pháp mới. Chương trình học ở một số trường còn thiên về lý thuyết, chưa tạo điều kiện cho HS PTNL thông qua các hoạt động thực tiễn và trải nghiệm.”.

Như vậy, qua khảo sát kết hợp với phỏng vấn thì việc tổ chức thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa làm tốt, còn có những hạn chế nhất định. Vì vậy, hiệu trưởng cần tăng cường công tác tổ chức thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

2.3.4. Thực trạng chỉ đạo hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân

Bảng 4. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động dạy học theo định hướng năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân

| STT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|-----|--|------|----|------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 1 | Xác định mục tiêu dạy học theo định hướng PTNL | 3,55 | 1 | 3,65 | 1 |
| 2 | Thiết kế chương trình học và nội dung dạy học theo định hướng PTNL | 3,60 | 3 | 3,25 | 3 |
| 3 | Hướng dẫn phương pháp dạy học theo định hướng PTNL | 3,05 | 4 | 2,50 | 5 |

| STT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|------------------|--|-------------|----|-------------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 4 | Đào tạo và bồi dưỡng GV dạy học theo định hướng PTNL | 3,50 | 2 | 3,65 | 2 |
| 5 | Xây dựng cơ sở vật chất và tài nguyên dạy học | 2,80 | 6 | 2,45 | 6 |
| 6 | Theo dõi và đánh giá quá trình thực hiện | 2,90 | 5 | 2,78 | 4 |
| ĐTB chung | | 3,23 | | 3,04 | |

Kết quả đánh giá về thực trạng chỉ đạo thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học của đội ngũ CBQL và GV được thể hiện ở bảng 4 cho thấy:

Đội ngũ CBQL đánh giá về thực trạng chỉ đạo thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,80 đến 3,55 đạt mức 4 mức khá. Theo đó, nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định mục tiêu dạy học theo định hướng PTNL” với ĐTB 3,55 và nội dung xếp thấp nhất là “Xây dựng cơ sở vật chất và tài nguyên dạy học” với ĐTB 2,65 các nội dung đều đạt mức 3, mức trung bình.

Về phía đội ngũ GV cũng đã đánh giá về thực trạng chỉ đạo thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,45 đến 3,65 đạt mức 4 mức khá. Nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định mục tiêu dạy học theo định hướng PTNL” đạt ĐTB 3,65 đạt mức khá, tuy xếp thấp nhất nhưng nội dung “Xây dựng cơ sở vật chất và tài nguyên dạy học” vẫn đạt mức trung bình.

Theo đó, để làm rõ vấn đề chúng tôi trao đổi với CBQL, GV cho rằng: “Việc chỉ đạo HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa làm tốt có thể xuất phát từ nhiều lý do khác nhau, bao gồm: CBQL và GV chưa nắm vững khái niệm và mục tiêu của dạy học theo định hướng PTNL. Họ có thể vẫn bám vào phương pháp truyền thống, tập trung nhiều vào truyền đạt kiến thức hơn là phát triển kỹ năng và năng lực cho HS; GV chưa được đào tạo kỹ lưỡng về các phương pháp giảng dạy mới phù hợp với định hướng PTNL. Họ thiếu các khóa tập huấn thường xuyên để nâng cao trình độ và cập nhật phương pháp giảng dạy hiện đại.”.

Như vậy, qua khảo sát kết hợp với phỏng vấn thì việc chỉ đạo thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa làm tốt, còn có những hạn chế nhất định. Vì vậy, hiệu trưởng cần tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện HỖDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

2.3.5. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học

Bảng 5. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học theo định hướng năng lực cho học sinh tiểu học quận Bình Tân

| STT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|-----|---|------|----|------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 1 | Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo phân phối chương trình | 3,55 | 1 | 3,30 | 2 |
| 2 | Triển khai, phổ biến và hướng dẫn GV thực hiện các văn bản về quy định kiểm tra, đánh giá HS tiểu học | 3,45 | 2 | 3,17 | 3 |
| 3 | Tổ chức cho GV nghiên cứu, thảo luận để hiểu rõ các nội dung và thực hiện soạn đề kiểm tra theo các mức độ quy định | 3,25 | 4 | 3,00 | 5 |

| STT | NỘI DUNG | CBQL | | GV | |
|------------------|--|-------------|----|-------------|----|
| | | ĐTB | XH | ĐTB | XH |
| 4 | Chỉ đạo việc ra đề kiểm tra, chấm, trả bài định kỳ cho HS theo quy định | 3,15 | 5 | 2,77 | 6 |
| 5 | Chỉ đạo GV tăng cường sử dụng các công cụ, hình thức, phương pháp và kênh đánh giá | 2,85 | 6 | 3,03 | 4 |
| 6 | Kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc đánh giá bằng nhận xét và điểm số của GV. | 3,40 | 3 | 3,62 | 1 |
| ĐTB chung | | 3,27 | | 3,15 | |

Đối với kết quả đánh giá thực trạng kiểm tra, đánh giá HĐDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học được thể hiện bảng 5 cho thấy: Đội ngũ CBQL đánh giá về thực trạng kiểm tra, đánh giá HĐDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,85 đến 3,55 đạt mức 4 mức khá. Theo đó, nội dung được đánh giá cao nhất là “*Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo phân phối chương trình*” với ĐTB 3,55 đạt mức khá và nội dung xếp thấp nhất là “*Chỉ đạo GV tăng cường sử dụng các công cụ, hình thức, phương pháp và kênh đánh giá*” với ĐTB 2,85 các nội dung đều đạt mức 3, mức trung bình. Về phía đội ngũ GV đánh giá về thực trạng kiểm tra, đánh giá HĐDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học đạt ĐTB từ 2,77 đến 3,62 đạt mức 4 mức khá. Nội dung được đánh giá cao nhất là “*Kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc đánh giá bằng nhận xét và điểm số của GV*” đạt ĐTB 3,62 đạt mức khá và tuy xếp thấp nhất nhưng nội dung “*Chỉ đạo việc ra đề kiểm tra, chấm, trả bài định kỳ cho HS theo quy định*” vẫn đạt mức trung bình.

Theo đó, để làm rõ vấn đề chúng tôi trao đổi với CBQL5, CBQL5 cho rằng: “Việc kiểm tra, đánh giá HĐDH theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa làm tốt có thể xuất phát từ một số lý do chính như sau: Nhiều GV vẫn chưa hiểu rõ về bản chất của đánh giá theo định hướng PTNL, do đó họ vẫn áp dụng các phương pháp đánh giá truyền thống dựa trên điểm số và kiến thức hơn là tập trung vào sự PTNL toàn diện của HS; Một số GV có xu hướng áp dụng đánh giá theo hình thức để đạt được yêu cầu của chương trình, nhưng thực tế không có sự thay đổi trong phương pháp dạy học hoặc chưa đưa ra các hoạt động đánh giá thực sự phù hợp với mục tiêu PTNL của HS.”.

Như vậy, qua khảo sát kết hợp với phỏng vấn thì việc kiểm tra, đánh giá theo định hướng PTNL cho HS tiểu học chưa làm tốt do nhiều yếu tố như sự hạn chế trong nhận thức của GV, thiếu công cụ và tiêu chí đánh giá rõ ràng, áp lực về điểm số, và sự quá tải về công việc. Để cải thiện, cần có sự đồng bộ giữa các bên liên quan và đầu tư vào đào tạo, công nghệ, cũng như cơ sở vật chất.

2.3.6. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học ở quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

a. Mặt mạnh

Một là, Hiệu trưởng các trường tiểu học đã thực hiện đúng, đầy đủ về quản lý giáo dục. Hàng năm, các trường tiểu học thực hiện xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo hướng dẫn của phòng giáo dục, đồng thời thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học và tổ chức thực hiện đạt được những kết quả cơ bản.

Hai là, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo quy định về nội dung dạy học ở các trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT đối với các khối lớp, đồng thời chỉ đạo dạy học theo định hướng PTNL cho HS. Tổ chuyên môn và đội ngũ GV đã từng bước xây dựng được các chuyên đề dạy học ở các trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT hiện hành theo quy định, đạt kết quả bước đầu hiệu quả nhất định.

Ba là, hoạt động dạy và học của GV và HS ở các trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT được quản lý chặt chẽ, đảm bảo giữ vững được nền nếp dạy học. Việc đổi mới PPDH theo chương trình GDPT 2018 có những chuyển biến tích cực, đồng thời các nhà trường đã chủ động triển khai các hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo quy định hiện hành.

b. Những hạn chế

Một là, hiệu trưởng chưa thật sự chủ động triển khai việc quản lý, giám sát việc thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình, các điều kiện tổ chức dạy học, hoạt động dạy, hoạt động học và quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy theo chương trình GDPT 2018 hướng PTNL cho HS.

Hai là, đội ngũ GV tham gia các lớp bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp, nhà trường chưa chuẩn bị điều kiện, cũng như tập huấn đội ngũ để thực hiện chương trình GDPT 2018 cho khối 5, dẫn đến kết quả quản lý hoạt động dạy học ở các trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT chưa thực sự đem lại kết quả tích cực.

Ba là, một số HS chưa tích cực chủ động thiếu tính tích cực trong học tập, chưa có ý thức động cơ học tập đúng đắn, còn ham chơi, chưa có năng lực tự học đặc biệt đối với các môn học.

c. Nguyên nhân

Thứ nhất, các trường đã nhận được sự chỉ đạo, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời từ Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và lãnh đạo quận Bình Tân, Phòng GD&ĐT quận Bình Tân về công tác quản lý hoạt động dạy học ở các trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT một cách bài bản, đầy đủ.

Thứ hai, sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên về hoạt động dạy học ở các trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT chưa cụ thể ở các HGDH, chỉ dừng lại ở mức độ tổ chức các lớp bồi dưỡng thường xuyên các chuyên đề.

Thứ ba, về trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, năng lực giáo dục của một số GV chưa cao. Cả CBQL và GV đều chưa mạnh dạn chủ động đổi mới công tác quản lý hoạt động dạy học ở các trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT.

Thứ tư, sự phối hợp, và công tác xã hội hóa trong giáo dục chưa có tiêu chí cụ thể các hoạt động phối hợp chỉ mang tính hình thức chưa đem lại kết quả tích cực.

3. Kết luận

Dựa trên kết quả nghiên cứu, phân tích và đánh giá thực trạng quản lý HGDH theo định hướng PTNL cho HS tại các trường tiểu học ở quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, có thể nhận thấy công tác quản lý đã được quan tâm, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, đặc biệt là trong việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá, tất cả đều ở mức độ thấp. Thực trạng này yêu cầu các trường tiểu học tại quận Bình Tân cần triển khai các biện pháp quản lý kịp thời và hiệu quả hơn. Các kết quả thu được từ việc khảo sát thực trạng quản lý HGDH theo định hướng PTNL cho HS tại các trường tiểu học trong nghiên cứu này sẽ là cơ sở thực tiễn quan trọng, giúp đề xuất những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và góp phần thực hiện thành công mục tiêu của Chương trình GDPT 2018.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.*

- Lê, T. X. T. (2023). Hoạt động dạy học theo tiếp cận năng lực ở các trường tiểu học, đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 296 (1), 81-83.
- Lê, T. T. T., & Phạm P. T. (2021). Quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong nhà trường phổ thông, *Tạp chí Giáo dục*, 492 (Kì II - tháng 12).
- Nguyễn, V. Đ., & Phạm M. H. (2013). *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn, T. T. B., & Phan, M. T. (2021). Quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*, 4 (60), 241-251.
- Nguyễn, V. H. (2019). Một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường trung học cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục*, 450, 9-14; 19.
- Phạm, T. T. T. (2019). Biện pháp quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt*, 46-51; 78.
- Phan, T. K. A. (2021). Dạy học phát triển năng lực học sinh - bản chất, đặc điểm và những dấu hiệu đặc trưng. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, 66(1), 14-22.
- Quốc hội. (2019). *Luật Giáo dục*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.